UED Journal of Sciences, Humanities & Education – ISSN 1859 - 4603

TẠP CHÍ KHOA HỌC XÃ HỘI, NHÂN VĂN VÀ GIÁO DỤC

HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG ĐỊNH HƯỚNG THỜI GIAN CHO TRẺ 5-6 TUỔI Ở TRƯỜNG MẦM NON

Nhận bài:
08 – 08 – 2016
Chấp nhận đăng:
08 – 12 – 2016
http://jshe.ued.udn.vn/

Nguyễn Thị Triều Tiên

Tóm tắt: Sự định hướng thời gian là khả năng tự xác định vị trí của bản thân theo sự tiếp diễn của các sự kiện, theo sự kéo dài của những khoảng cách thời gian, sự thay đổi của chu kỳ và tính chất không đảo ngược của thời gian [2][3]. Định hướng thời gian là những yếu tố quan trọng hàng đầu giúp con người nói chung và trẻ 5-6 tuổi nói riêng thích ứng với môi trường. Hình thành biểu tượng thời gian cho trẻ là nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu giáo dục mầm non. Bài viết đi sâu vào việc nghiên cứu cơ sở lý luận về thời gian, khả năng, đặc điểm, nội dung định hướng thời gian của trẻ 5-6 tuổi. Đặc biệt, bài viết còn đề xuất một số biện pháp nhằm giúp trẻ 5-6 tuổi hình thành biểu tượng định hướng thời gian một cách có hiệu quả nhất.

Từ khóa: biểu tượng; thời gian; biểu tượng thời gian; định hướng thời gian; trẻ 5-6 tuổi

1. Đặt vấn đề

Hình thành các biểu tượng toán học cho trẻ mẫu giáo nói chung và việc dạy trẻ 5-6 tuổi định hướng thời gian nói riêng có vị trí đặc biệt quan trọng đối với việc phát triển tư duy, năng lực nhận biết… góp phần vào sự phát triển toàn diện nhân cách trẻ và chuẩn bị cho trẻ đến trường phổ thông [2][3][5]. Ngoài ra, việc định hướng được thời gian còn giúp trẻ hình thành được những phẩm chất quý báu như: tính tổ chức, lao động có nề nếp, khẩn trương, tính chính xác, nhanh nhẹn, có định hướng… Chính vì vậy, việc dạy trẻ nói chung và trẻ 5-6 tuổi nói riêng hình thành biểu tượng định hướng thời gian là việc làm hết sức quan trọng và cấp thiết.

2. Một số vấn đề biểu tượng định hướng thời gian

2.1. Khái niệm

Theo "Từ điển Tiếng Việt" của Hoàng Phê chủ biên thì: "Thời gian là hình thức tồn tại cơ bản của vật chất (cùng với không gian), trong đó vật chất vận động và phát triển liên tục, không ngừng" [4].

* **Liên hệ tác giả**
Nguyễn Thị triều Tiên
Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng
Email: ntttien@ued.udn.vn

Thời gian là một khái niệm rất trừu tượng. Mọi sự vật, hiện tượng trong thế giới khách quan đều mang những dấu hiệu đặc trưng tại những thời điểm, thời lượng nhất định. Vật chất trong thế giới chuyển động luôn quan hệ mật thiết với không gian và thời gian, thậm chí cả từng phút giây. Thời gian được thể hiện bởi những đặc điểm rất khác biệt mà cũng chỉ ở thời gian mới có. Thời gian luôn gắn liền với sự chuyển động và mang tính không đảo ngược: Hôm nay, ngày mai, quá khứ, hiện tại, tương lai không thể đổi chỗ cho nhau [2][3]. Do đó sự hướng thời gian được trẻ tri giác một cách gián tiếp qua chuyển động nào đó của sự vật hiện tượng. Hầu hết người ta nắm bắt khái niệm thời gian mới chỉ là sự ngầm định, ngầm hiểu chứ chưa thật sự tường minh trong sử dụng.

2.2. Đặc điểm của thời gian [2][3][5]

Đặc điểm của thời gian được thể hiện như sau:

- Thời gian vô tận, không có giới hạn, không có điểm dừng.

- Thời gian không đảo ngược, giúp con người phân biệt quá khứ, hiện tại và tương lai, đây là sự gắn bó và không đổi chỗ ba giai đoạn của thời gian.

- Thời gian có tính luân chuyển, sự chuyển động, thay đổi rất "tự nhiên" mà không phụ thuộc vào bất cứ

điều gì. Sự chuyển động này lại gắn liền với sự phát triển không ngừng của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên và xã hội.

- Thời gian có tính chu kỳ. Sự thay đổi của thời gian luôn luôn có tính chu kỳ, được lặp đi lặp lại theo quy luật nhất định đối với từng đơn vị đo thời gian cụ thể.

- Thời gian được biểu đạt bằng những con số. Nhờ số đo thời gian và thông qua các đơn vị đo khác nhau mà chúng ta có thể hiểu được lịch sử của một vấn đề; lịch sử của từng con người cụ thể.

2.3. Vai trò của việc hình thành biểu tượng thời gian cho trẻ

Khả năng định hướng thời gian giúp cho con người nói chung và trẻ 5-6 tuổi định vị và định lượng được thời gian diễn ra các sự kiện và hiện tượng xung quanh và còn giúp con người biết sử thời gian hợp lý, hiệu quả. Thông qua việc dạy trẻ nhận biết về thời gian sẽ giúp trẻ hình thành tác phong nhanh nhẹn, hoạt bát, năng nổ, tích cực…

Sự hiểu biết về định hướng và có khả năng định vị thời gian còn là một trong những điều kiện để hình thành nhân cách con người [1][2][5]. Sự hiểu biết này có tác dụng giáo dục ý thức, làm cho con người có tính kỷ luật: "Việc hôm nay chớ để ngày mai", tính khoa học "Giờ nào việc nấy", biết đến cái thứ "quý hơn vàng bạc"; nó giúp trẻ trở thành người lao động trở nên có nề nếp, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc với các bạn, từ đó hiệu quả lao động được tăng lên, góp phần chuẩn bị cho trẻ vào học ở các cấp học tiếp theo.

3. Thực trạng sử dụng những biện pháp của GV trong việc hình thành BTTG cho trẻ 5-6 tuổi

Chúng tôi tiến hành phát phiếu anket, kết hợp với quan sát, trao đổi và đàm thoại với 30 GV lớp 5-6 tuổi tại các trường MN (Trường MN Tuổi Thơ; Trường MN Họa Mi; Trường MN Tuổi Ngọc; Trường MN 1.6) thuộc địa bàn Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng, về những biện pháp mà GV sử dụng nhằm hình thành biểu tượng thời gian cho trẻ 5-6 tuổi. Kết quả thu được như sau:

STT	Các biện pháp	Mức độ sử dụng (N=30)					
		Thường xuyên		Đôi khi		Không bao giờ	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Sử dụngtrò chơi học tập	13	54.2	11	45.8	0	0
2	Hệ thống câu hỏi	10	33.3	20	66.7	0	0
3	Tình huống có vấn đề	5	20.8	14	58.4	5	20.8
4	Phiếu học tập	21	87.5	3	12.5	0	0
5	Tự làm đồ dùng, đồ chơi	5	16.7	10	33.3	15	50
6	Phối hợp sử dụng các biện pháp trực quan, thực hành, dùng lời	20	83.3	4	16.7	0	0

Qua bảng số liệu được điều tra ở trên, cũng như qua quan sát và trao đổi thì GV cũng đã sử dụng đa dạng các biện pháp nhằm hình thành biểu tượng thời gian. Tuy nhiên, mức độ cũng như hiệu quả sử dụng các biện pháp chưa mang lại hiệu quả cao. Nguyên nhân khách quan là biểu tượng thời gian mang tính trừu tượng cao nên khó hình thành ở trẻ, vì vậy GV mang tâm lý ngại khó khi tổ chức các hoạt động về thời gian cho trẻ tham gia. Bên cạnh đó, hiện nay trên thị trường các tài liệu hay sách tham khảo về việc hình thành các biểu tượng thời gian như: trò chơi học tập, các mẫu đồ dùng, đồ chơi tự làm còn rất ít và không được phong phú nên GV còn hạn chế trong việc xác định quy trình thiết kế trò chơi học tập và tự làm đồ dùng, đồ chơi. Ngoài ra, khi quan sát GV tổ chức các hoạt động định hướng thời gian thì họ lại lúng túng và gặp khó khăn trong việc sử dụng đúng thuật ngữ thời gian và đặt các câu hỏi sao cho phù hợp theo trình tự nhận thức của trẻ. Xuất phát từ thực trạng trên, chúng tôi xin đề xuất các biện pháp dưới đây nhằm hình thành biểu tượng thời gian cho trẻ 5-6 tuổi.

4. Đề xuất biện pháp dạy trẻ 5-6 tuổi định hướng thời gian

4.1. Tự làm đồ dùng, đồ chơi nhằm giúp trẻ hình thành biểu tượng thời gian. Tạo môi trường nhằm giúp trẻ định hướng thời gian

Một môi trường chơi được tổ chức, sắp xếp một cách hợp lí sẽ kích thích trực tiếp đến quá trình nhận thức, cũng như sự hứng thú của trẻ khi tham gia vào hoạt động đó. Do đó, nhằm tạo ra một môi trường thuận lợi cho việc định hướng thời gian GV nên tổ chức môi trường theo các bước sau:

Bước 1: *Tìm hiểu tình hình thực tiễn của lớp*

Việc thường xuyên quan sát và điều tra thực tiễn của lớp học giúp cho GV nhìn nhận chính xác về thực trạng của lớp: không gian, thời gian, phương tiện, đồ dùng, đồ chơi, nhu cầu hứng thú, khả năng của trẻ ở lớp… từ đó giúp GV xác định cần phải tổ chức môi trường cho trẻ hoạt động như thế nào cho phù hợp nhất nhằm giúp trẻ định hướng thời gian.

Bước 2*: Chuẩn bị nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi*

Muốn cho trẻ tham gia tốt hoạt động này thì ngay từ đầu năm học chúng ta lên kế hoạch cho việc làm đồ dùng, đồ chơi, không nêu một cách chung chung mà chỉ ra rõ ràng, cụ thể nhằm giúp trẻ hình thành các biểu tượng thời gian cần hình thành thông qua môi trường đó.

Kế hoạch: GV rà soát lại các đồ dùng, đồ chơi trong lớp, những đồ dùng nào có thể mua sắm, đồ dùng nào cần làm, bổ sung từ từ theo từng chủ đề, đồ chơi nào cần phải bổ sung…

Tận dụng các nguyên vật liệu để làm đồ chơi cho trẻ: Ngoài những đồ dùng, đồ chơi có sẵn, chúng ta có thể tận dụng những nguyên vật liệu ở dạng phế liệu sẵn có ở địa phương như: Thùng carton xốp, đĩa video cũ, giấy báo có trang bìa quảng cáo, chai nhựa, vỏ hộp sữa chua, hộp đựng cơm, vải vụn, chuỗi hạt, vỏ ốc, vỏ ngao, vỏ điệp, ống chỉ, tăm tre, khối gỗ,… tất cả những nguyên vật liệu cần đảm bảo an toàn về tính mạng, không gây độc hại, không sắc nhọn, không nặng nề đối với trẻ. Từ những nguyên vật liệu trên chúng ta có thể làm ra rất nhiều đồ chơi.

Ví dụ: Tận dụng bìa carton tạo ra "Bé với thời gian": giúp trẻ hình thành các biểu tượng: xem giờ chẵn trên đồng hồ; các thứ trong tuần; thời tiết trong ngày; các buổi trong ngày; các mùa trong năm.

Hình 1. *Đồ chơi "Bé với thời gian"*

Bước 3: *Lựa chọn nội dung và đồ chơi*

Muốn cho trẻ thực hiện hoạt động nhằm định hướng thời gian một cách rõ ràng, cụ thể và mang tính chặt chẽ thì một việc rất quan trọng đó là: Xác định những nội dung hình thành biểu tượng thời gian cho trẻ 5-6 tuổi có trong chương trình. Xác định được nhu cầu hứng thú và đặc điểm tình hình của lớp. Từ đó lựa chọn và tạo đồ dùng, đồ chơi sao cho có tính mở, dễ thay đổi theo từng chủ đề…

Hình 2. *Đồ chơi "Đồng hồ đa năng"*

Ví dụ: Chúng ta cũng có thể hình thành biểu tượng về thời gian cho trẻ bằng việc tổ chức môi trường mở như dưới đây.

Hình 3. *Bé quan sát thời tiết*

Với cách tạo môi trường "mở" bằng vật liệu chủ đạo là bìa gương hoặc keo dính âm dương, GV chủ động thay đổi để giúp trẻ hình thành các biểu tượng: nhận biết phân biệt các mùa trong năm; các ngày trong tháng, các thứ trong tuần, thời tiết trong ngày… Chính việc trang trí như trên giúp trẻ thao tác thường xuyên từng buổi, từng ngày… từ đó mà biểu tượng thời gian hình thành một cách hiệu quả ở trẻ.

GV nên thường xuyên quan sát quá trình chơi và ghi chép lại những nguyên vật liệu, đồ chơi mà trẻ thích để cung cấp kịp thời cho nhu cầu của trẻ.

Bước 4: *Tăng cường hiệu quả đồ chơi*

Cô giáo chuẩn bị đồ chơi cho trẻ rất công phu và vất vả nhưng nếu chúng ta không quan tâm việc sử dụng đồ chơi cho trẻ như thế nào thì sẽ giảm tác dụng giáo dục của đồ chơi với trẻ.

Ví dụ: Trên cùng một sản phẩm "Vòng quay kỳ diệu", chúng ta có thể dùng để dạy về các biểu tượng số lượng: nhận biết chữ số; thêm bớt; nhận biết số lớn hơn, nhỏ hơn; dạy trẻ nhận biết các buổi trong ngày; các mùa trong năm. Trên cùng một đồ chơi, chúng ta có thể dễ dàng thay đổi đối tượng như: chữ cái; chữ số; hoa quả; động vật; phương tiện giao thông… sao cho phù hợp với mục đích sử dụng…

Hình 4. *Đồ chơi "Vòng quay kỳ diệu"*

4.2. Sử dụng trò chơi học tập giúp trẻ định hướng thời gian

Sử dụng trò chơi học tập nhằm củng cố, bổ sung, phát triển tri thức về các biểu tượng thời gian. Ngoài ra, việc sử dụng trò chơi học tập trong quá trình dạy trẻ định hướng thời gian cũng góp phần rèn cho trẻ tính kỷ luật, chính xác, nhanh nhẹn, độc lập, sáng tạo, biết sử dụng TG hợp lý để giải quyết nhiệm vụ chơi; tạo động cơ tích cực và tăng hứng thú, cảm xúc cho trẻ.

Sử dụng TCHT rèn khả năng ĐHTG thường được tổ chức theo các bước sau:

- Bước 1: Giới thiệu trò chơi
- Bước 2: Giới thiệu nhiệm vụ chơi
- Bước 3: Phổ biến cách chơi, luật chơi
- Bước 4: Tổ chức quá trình chơi của trẻ
- bước 5: Đánh giá kết quả chơi

Ví dụ: Trò chơi Đoán ý đồng đội

Mục đích: Giúp trẻ nhận biết được đặc điểm của các mùa trong năm; phát triển khả năng quan sát, khả năng nhanh nhẹn, phối hợp giữa các bạn với nhau.

Chuẩn bị: Nhiều tranh lô tô về các mùa trong năm được gắn trên bảng

Cách chơi: Các đội lần lượt lên nhận thẻ lô tô về các mùa trong năm mà cô yêu cầu. Sau đấy về diễn tả lại đặc điểm của bức tranh cho bạn mình biết bằng hành động. Bạn ở phía dưới sẽ chạy lên bảng chọn thẻ lô tô sao cho giống với thẻ lô tô mà bạn mình đã diễn tả.

Luật chơi: Chỉ được diễn tả bằng hành động, không được dùng lời. Trong thời gian 2 phút, đội nào chọn đúng được nhiều thẻ lô tô thì đội đó chiến thắng

Ví dụ: Trò chơi Mảnh ghép bí ẩn

➢ Lưu ý: Việc sử dụng các trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng thời gian cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Các trò chơi phải phù hợp với chủ đề, hướng tới rèn luyện khả năng định hướng ĐDTG cho trẻ 5-6 tuổi theo hướng tích hợp.

- Nội dung chơi, hành động chơi, luật chơi phải được tăng dần độ khó phù hợp với sự phát triển khả năng định hướng ĐDTG của trẻ.

- Lựa chọn trò chơi phải phù hợp với hình thức thực hiện (trên tiết học hay ngoài tiết học).

- Có đủ điều kiện không gian, thời gian, đồ dùng, đồ chơi để thực hiện trò chơi.

- GV cần lựa chọn và thiết kế nhiều TCHT có nội dung dạy trẻ định hướng ĐDTG, sử dụng phù hợp mục đích giáo dục.

4.3. Sử dụng hệ thống câu hỏi hướng tới sự cảm nhận về thời gian

Các câu hỏi có thể được sử dụng khi trẻ học kiến thức mới, khi thực hành, luyện tập hay ôn tập, kiểm tra. Khi dạy những kiến thức toán học sơ đẳng cho trẻ mầm non thì các câu hỏi đóng vai trò đặc biệt. Chúng ta có thể sử dụng câu hỏi theo trình tự nhận thức của trẻ như sau:

+ Các câu hỏi dựa trên sự tri giác và trí nhớ tái tạo của trẻ, nhằm ghi nhận những đặc điểm bên ngoài của đối tượng. Ví dụ:

STT	CÂU HỎI DỰA TRÊN SỰ TRI GIÁC VÀ TRÍ NHỚ
1	Một ngày có mấy buổi?
2	Kể tên các buổi trong ngày?
3	Một tuần có bao nhiêu ngày?
4	Kể tên các thứ trong tuần?
5	Chương trình "Giọng hát Việt nhí" được trình chiếu vào thứ mấy?
6	Một năm có mấy tháng?
7	Đếm số lượng các tháng?
8	Bác Hồ sinh vào ngày, tháng mấy?
9	Tháng 6 có ngày lễ gì?
10	Bây giờ đang là mùa gì?
11	Một năm có mấy mùa?
12	Kể tên các mùa trong năm?
13	Con thấy mùa hè thời tiết như thế nào?
14	Cô đang cầm trên tay bức tranh mùa gì?

+ Câu hỏi tái tạo có nhận thức nhằm giúp trẻ nắm và củng cố những kiến thức một cách sâu sắc hơn. Ví dụ:

STT	CÂU HỎI TÁI TẠO NHẬN THỨC
1	Khi tất cả mọi người đều đi ngủ thì đó là buổi gì?
2	Khi mặt trời lên đến ngọn cây thì đó là buổi nào?
3	Hôm nay là thứ 4, vậy còn mấy ngày nữa là đến thứ 7?
4	Nếu hôm nay là thứ 3 thì ngày mai là thứ mấy?
5	Nếu hôm nay là thứ 4 thì ngày hôm qua là thứ mấy?
6	Trước tháng 10 là tháng mấy?
7	Bây giờ là tháng 5, còn mấy tháng nữa là đến tháng 8?
8	Sinh nhật Bác Hồ là tháng mấy?
9	Trước mùa hè là mùa gì?
10	Mùa gì có ngày Tết Nguyên đán?
11	Trước mùa đông là mùa gì?
12	Mùa thu có đặc điểm gì nổi bật?
13	Mùa hè và mùa đông thời tiết như thế nào với nhau?
14	Con dựa vào đặc điểm nào để biết đó là mùa xuân?

+ Câu hỏi sáng tạo có nhận thức: nhằm giúp cho trẻ vận dụng những kiến thức toán học và những kỹ năng đã nắm để giải quyết tình huống hay các nhiệm vụ khác nhau. Ví dụ:

STT	CÂU HỎI SÁNG TẠO CÓ NHẬN THỨC
1	Tranh nào vẽ buổi chiều? Vì sao lại cho rằng đó là buổi chiều?
2	Bạn Lan về quê chơi hết 7 ngày, bạn Nam về quê hết 1 tuần. Vậy bạn nào về quê nhiều hơn?
3	Bạn Hoa về quê chơi hết 2 ngày, bạn đi từ ngày thứ 3, vậy bạn về nhà vào ngày thứ mấy?
4	Bây giờ là tháng 4, vậy còn mấy tháng nữa đến tháng 10?
5	Mùa hè và mùa đông khác nhau như thế nào?
6	Làm thế nào để biết đó là mùa thu?

Một số yêu cầu đối với các câu hỏi:

+ Khi xây dựng câu hỏi, GV cần xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung bài học để xây dựng một hệ thống câu hỏi chính và những câu hỏi phụ có tính chất gợi mở cho trẻ, các khái niệm trong câu hỏi phải quen thuộc với trẻ.

+ Đặt câu hỏi với nội dung phải chính xác, vừa sức hiểu của trẻ, ngắn gọn, cụ thể, đủ ý, tránh đặt cho trẻ các câu hỏi thiếu dấu hiệu toán học cần định hướng.

+ Câu hỏi phải gợi ra vấn đề để trẻ suy nghĩ giải quyết chúng. Câu hỏi có tác dụng kích thích tính tích cực, độc lập tư duy, phát triển hứng thú nhận biết cho trẻ. Tránh sử dụng những câu hỏi chỉ trả lời "Có", "Không", "Đúng", "Sai".

+ Cùng một nội dung có thể đặt câu hỏi dưới những hình thức khác nhau để giúp trẻ nắm vững kiến thức và linh hoạt trong suy nghĩ.

+ Số lượng các câu hỏi sử dụng trên tiết học toán không nên quá nhiều mà chỉ vừa đủ để đạt được yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

+ GV nên đặt câu hỏi đa dạng để mở rộng vốn ngôn ngữ cho trẻ biết đặt câu hỏi, đặt vấn đề.

+ Dạy trẻ biết lắng nghe bạn trả lời, đánh giá, bổ sung, điều chỉnh, củng cố các câu trả lời của bạn: Bạn trả lời có đúng không? Ai nói chính xác hơn? Ai có thể nói rõ hơn nữa?...

5. Kết luận

Thời gian là một khái niệm rất đặc biệt và mang tính trừu tượng rất cao. Trong quá trình giáo dục, rất khó để trẻ có thể thấy và cảm nhận về thời gian. Sự hiểu biết về định hướng và có khả năng định hướng thời gian là một trong những điều kiện quan trọng để hình thành nhân cách cho trẻ nói chung và trẻ 5-6 tuổi nói riêng. Đặc biệt, hình thành biểu tượng thời gian sẽ góp phần chuẩn bị cho trẻ vào học ở trường phổ thông. Vì vậy, hình thành biểu tượng thời gian cho trẻ là nhiệm vụ cấp thiết và quan trọng nhằm hướng tới mục tiêu giáo dục mầm non giúp trẻ phát triển một cách toàn diện.

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Thị Hòa (2009), Giáo trình Giáo dục học mầm non, *NXB Đại học Sư phạm.*

[2] Đỗ Thị Minh Liên (2008), Phương pháp dạy trẻ mẫu giáo định hướng thời gian, *NXB Đại học Sư phạm.*

[3] Đinh Thị Nhung (2010), Phương pháp hình thành các biểu tượng toán cho trẻ MG, *NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.*

[4] Hoàng Phê (chủ biên) (2009), Từ điển Tiếng Việt, *NXB Đà Nẵng.*

[5] Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế Toán ở trường mầm non (2015), *Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh.*

THE FORMATION OF TIME-ORIENTATED SYMBOLS FOR CHILDREN AGED 5-6 AT KINDERGARTEN

Abstract: Time orientation is the ability to position oneself according to event continuity, extension of time gaps, variation in cycles and the irreversible nature of time. Time orientation is of vital importance to humans in general and children aged 5-6 in particular to adapt themselves to surrounding circumstances. It is a crucial and urgent task to help children build up time symbols in order to efficiently implement pre-school objectives. This article presents an in-depth investigation into theoretical bases of time, capacity, traits, and content of time orientation of 5-6 year-olds. Especially, the article also proposes some solutions to help children aged 5-6 build up time-oriented symbols most effectively.

Key words: symbol; time; time symbol; time-orientated symbol; children aged 5-6.